

Số: /BC-STP

Lâm Đồng, ngày tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm (2021-2025) và thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 và Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy; đề xuất nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2026-2030

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2021-2025

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Căn cứ các chương trình, kế hoạch và các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, UBND tỉnh, Sở Tư pháp đã ban hành nhiều văn bản, kế hoạch triển khai nhiệm vụ, góp phần đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính và đạt được nhiều kết quả tích cực.

Sở Tư pháp luôn chú trọng đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, góp ý và thẩm định Văn bản quy phạm pháp luật; cải tiến lề lối làm việc; đẩy mạnh hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, công khai minh bạch các quy trình, thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người dân; phát huy mạnh mẽ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; tổ chức bộ máy được kiện toàn; nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, phòng và đơn vị trực thuộc; tăng cường công tác phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện, thành phố; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành, sửa đổi và bổ sung các quy định pháp luật nhằm hoàn thiện cơ chế, chính sách, đơn giản hóa thủ tục hành chính tạo thuận lợi cho người dân trong thực hiện các thủ tục hành chính.

Trong giai đoạn 2021-2025, Sở Tư pháp đã ban hành văn bản¹ chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính nhằm triển khai các kế hoạch cải cách

¹ Năm 2021: Kế hoạch số 01/KH-STP ngày 11/01/2021 kế hoạch cải cách hành chính năm 2021; kế hoạch số 02/KH-STP ngày 18/01/2021 kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính CCHC năm 2021; Kế hoạch số 17/KH-STP ngày 27/4/2022 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2021; Kế hoạch số 04/KH-STP ngày 29/01/2021 về Hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021; kế hoạch số 22/KH-STP ngày 25/5/2021 kế hoạch về khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính năm 2021 và các năm tiếp theo;

Năm 2022: Kế hoạch số 03/KH-STP ngày 20/01/2022 kế hoạch cải cách hành chính năm 2022; kế hoạch số 04/KH-STP ngày 20/01/2022 kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính CCHC năm 2022; Kế hoạch số 11/KH-STP ngày 22/02/2022 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022; Kế hoạch số 06/KH-STP ngày

hành, kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính, kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính chính, kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính. Đề ra nhiều biện pháp khắc phục, cải tiến phương thức, lề lối làm việc, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức của cơ quan.

Đảng ủy cơ quan đã trực tiếp chỉ đạo kịp thời và bám sát các nội dung văn bản cấp trên thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính cũng như gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của Sở.

Định kỳ hàng tuần, trong các cuộc họp giao ban cán bộ chủ chốt của sở, Lãnh đạo sở bám sát các nội dung trong kế hoạch để triển khai đồng bộ, đôn đốc, nhắc nhở các phòng, đơn vị trực thuộc sở; công chức, viên chức và người lao động trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ cải cách hành chính. Kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, đề ra những giải pháp thực hiện tốt việc giải quyết các thủ tục hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức, thái độ phục vụ nhân dân, nâng cao chất lượng công tác thông qua các lớp tập huấn về cải cách hành chính do Bộ Nội vụ và Sở Nội vụ tổ chức. Sở Tư pháp ban hành các kế hoạch triển khai thực hiện và khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính hàng năm như: Kế hoạch số 22/KH-STP ngày 25/5/2021 về khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính năm 2021 và các năm tiếp theo; kế hoạch số 36/KH-STP ngày 08/6/2022 kế hoạch về khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính năm 2022 và các năm tiếp theo; Kế hoạch số 51/KH-STP ngày 11/9/2023 về khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính năm 2023 và các năm tiếp theo; Kế hoạch số 45/KH-STP ngày 08/7/2024 về khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính năm 2024 và các năm tiếp theo...

Nhằm nâng cao trách nhiệm của toàn thể công chức, viên chức và người lao động tại các phòng và đơn vị trực thuộc sở trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn gắn với công tác cải cách hành chính. Sở đã xây dựng quy chế làm việc gắn các tiêu chí thực hiện nhiệm vụ trong đánh giá thi đua khen thưởng. Theo đó, hàng năm căn cứ công bố Chỉ số cải cách hành chính của

25/01/2022 về Hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022; kế hoạch số 36/KH-STP ngày 08/6/2022 kế hoạch về khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính năm 2022 và các năm tiếp theo;

Năm 2023: Kế hoạch số 01/KH-STP ngày 18/01/2023 kế hoạch cải cách hành chính năm 2023; kế hoạch số 02/KH-STP ngày 31/01/2023 kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính CCHC năm 2023; Kế hoạch số 03/KH-STP ngày 31/01/2023 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023; Kế hoạch số 15/KH-STP ngày 24/02/2023 về Hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023; kế hoạch số 51/KH-STP ngày 11/9/2023 kế hoạch về khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính năm 2023 và các năm tiếp theo;

Năm 2024: Kế hoạch số 02/KH-STP ngày 15/01/2024 kế hoạch cải cách hành chính năm 2024; kế hoạch số 03/KH-STP ngày 15/01/2024 kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính CCHC năm 2024; Kế hoạch số 41/KH-STP ngày 28/6/2024 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024; Kế hoạch số 06/KH-STP ngày 30/01/2024 về Hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024; kế hoạch số 45/KH-STP ngày 08/7/2024 kế hoạch về khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính năm 2024 và các năm tiếp theo;

Năm 2025: Kế hoạch số 02/KH-STP ngày 08/01/2025 kế hoạch cải cách hành chính năm 2025; kế hoạch số 04/KH-STP ngày 09/01/2025 kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính CCHC năm 2025; Kế hoạch số 06/KH-STP ngày 22/01/2025 về Hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025;

tỉnh, Sở Tư pháp rà soát các tiêu chí, chỉ tiêu bị trừ điểm và xác định rõ trách nhiệm cá nhân, tập thể có liên để xem xét đánh giá thi đua. Không khen thưởng cho các nhân, tập thể có liên quan bị điểm thấp hoặc có phản ánh, khiếu nại về hồ sơ bị trễ hạn. Ưu tiên những tập thể, cá nhân có sáng kiến cải tiến về cải cách hành chính được công nhận đề tài, thực hiện có hiệu quả việc rà soát, kiến nghị đơn giản hóa thủ tục hành chính của sở.

2. Công tác đánh giá Chỉ số cải cách hành chính

Hàng năm, triển khai các quyết định của UBND tỉnh về ban hành Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố; Triển khai quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 04/01/2023 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và UBND các huyện, thành phố việc ban hành Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2022-2025 và thực hiện Công văn số 4066/UBND-NC ngày 08/6/2022 của UBND tỉnh về rà soát kết quả Chỉ số CCHC năm 2021 chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2021 và góp phần hoàn thiện Đề án xác định Chỉ số CCHC. Kết quả Chỉ số CCHC của Sở Tư pháp qua các năm cụ thể như sau:

Năm 2021: Đạt 95.11/100 điểm, đứng vị trí thứ 11/18 sở, ngành;

Năm 2022: Đạt 88,68/100 điểm, đứng vị trí thứ 11/16 sở, ngành;

Năm 2023: Đạt 85,94/100 điểm, đứng vị trí thứ 13/16 sở, ngành.

Sở Tư pháp đã có báo cáo số 103/BC-STP ngày 20/5/2024 về phân tích kết quả Chỉ số CCHC năm 2023 và kế hoạch khắc phục năm 2024.

Hàng năm, Sở Tư pháp đều triển khai Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính nội bộ các phòng và đơn vị trực thuộc sở; tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành về công tác cải cách hành chính do Sở Nội vụ chủ trì. Phục vụ công tác kiểm tra của các đoàn kiểm tra cải cách hành chính liên ngành, trong giai đoạn báo cáo, Sở Tư pháp đã được đoàn kiểm tra CCHC của Sở Nội vụ làm trưởng đoàn kiểm tra 02 lần, đã được phát hiện kịp thời những vấn đề còn tồn tại, hạn chế, đồng thời Sở Tư pháp cũng đã có biện pháp khắc phục kịp thời.

3. Công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính

Thực hiện các chủ trương của Đảng và Nhà nước, Chính phủ về chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương tập trung triển khai Chương trình Tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 và Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy một cách đồng bộ, thống nhất từ Trung ương đến địa phương, với quyết tâm xây dựng một nền hành chính dân chủ, năng động, trách nhiệm, hiện đại, hoạt động hiệu quả, phục vụ tốt nhu cầu của người dân, doanh nghiệp và xã hội. việc triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nước thời gian qua đã đạt được những kết quả quan trọng, tạo ra những chuyển biến tích cực của nền hành chính đó là: tổ chức bộ máy được sắp xếp tinh gọn và hiệu quả, chất lượng đội ngũ công chức, viên chức

được nâng lên; mối quan hệ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và người dân được cải thiện theo chiều hướng hành chính phục vụ, giảm phiền hà, giảm thời gian giải quyết công việc. Có được những kết quả trên là nhờ sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt của các cơ quan cấp trên, trong đó, công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản chỉ đạo về cải cách hành chính là một trong những yếu tố quan trọng.

Trên cơ sở xây dựng Kế hoạch tuyên truyền công tác cải cách hành chính hàng năm. Sở Tư pháp triển khai công tác tuyên truyền với nhiều hình thức phong phú và đa dạng về nội dung cũng như hình thức, cụ thể:

Thông qua các buổi sinh hoạt pháp luật sáng thứ hai hàng tuần, các nội dung liên quan đến cải cách hành chính, các chương trình, kế hoạch từ Trung ương đến địa phương đều được quán triệt đến toàn thể CCVC và người lao động để triển khai thực hiện, gồm: Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình Tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp; Kế hoạch số 3563/KH-UBND ngày 01/6/2021 của UBND tỉnh Lâm Đồng; gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC. Định kỳ hàng tháng, thực hiện báo cáo giải trình của người đứng đầu đối với cơ quan cấp trên trực tiếp quản lý; công khai trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương kết quả đánh giá Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công và danh sách cơ quan, phòng ban, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý để xảy ra chậm trễ theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Căn cứ kết quả đánh giá của Bộ chỉ số để xem xét, đánh giá, xếp loại chất lượng và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức; Quyết định số 2260/QĐ-UBND ngày 08/9/2021 của UBND tỉnh Lâm Đồng về ban hành kế hoạch thực hiện CCHC giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 3090/KH-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh Lâm Đồng về ban hành Kế hoạch CCHC năm 2022 trên địa bàn tỉnh; Quyết định 873/QĐ-BNV ngày 10/11/2022 của Bộ Nội vụ về Phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số CCHC của các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022-2030”; Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 04/01/2023 của UBND tỉnh về Phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2022-2025”.

- Tham gia đối thoại CCHC, thực hiện Chương trình “Đối thoại về Cải cách hành chính” theo Kế hoạch số 9582/KH-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh về tuyên truyền Cải cách hành chính năm 2022; Sở Tư pháp phối hợp với Bưu điện tỉnh, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Lâm Đồng tham gia

thực hiện quay phóng sự về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích, giải đáp những vướng mắc, kiến nghị về công tác cải cách hành chính và các vấn đề mà người dân, tổ chức, doanh nghiệp đang rất quan tâm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng vào ngày 14/10/2022; thực hiện chương trình “Đối thoại về Cải cách hành chính” theo Kế hoạch số 11571/KH-UBND ngày 28/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tuyên truyền Cải cách hành chính năm 2024, giám đốc Sở Tư pháp đã thực hiện giải đáp các vấn đề vướng mắc kiến nghị về công tác cải cách hành chính và các vấn đề mà người dân, tổ chức, doanh nghiệp đang rất quan tâm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp vào ngày 13/12/2024.

- Niêm yết công khai bộ thủ tục hành chính: Trên cơ sở Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính UBND tỉnh, Sở đã thực hiện công khai đầy đủ nội dung từng thủ tục hành chính: đăng tải trên Website của Sở và tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả nội dung bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đã được UBND tỉnh công bố thuộc các lĩnh vực: Bảo trợ tư pháp, Hành chính tư pháp, Trợ giúp pháp lý. Đồng thời, triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ, Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030”, Sở đã cập nhật cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp trên trang thông tin điện tử Sở Tư pháp. Tiếp tục duy trì mục Thông báo thông tin các hồ sơ trực tuyến cho cá nhân trên trang dịch vụ công của tỉnh (<https://dichvucong.lamdong.gov.vn/>) để người dân tra cứu, tìm hiểu và tải các tờ khai biểu mẫu thi thực hiện các thủ tục hành chính.

- Việc tổ chức Phong trào thi đua “Đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng” giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định 1840/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của UBND tỉnh, những mô hình sáng kiến, giải pháp trong cải cách hành chính được nhân rộng và triển khai hiệu quả. Trong kỳ báo cáo, CCVC của sở đã đăng ký những đề tài và được công nhận như: *“Giải pháp nâng cao hiệu quả trong công tác tham mưu nhận diện tính chất, quy trình xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh”*, sáng kiến được Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng ký Quyết định số 680/QĐ-UBND ngày 01/4/2025 về việc tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh đợt I/2025 cho chuyên viên của sở; 02 sáng kiến *“Hệ thống hóa các quy định của pháp luật liên quan đến nhiệm vụ công tác của công chức tư pháp cấp xã”* và *“Giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động đội ngũ công tác viên kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật tại các Sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh”*, hai sáng kiến này được công nhận tại Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 15/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng về việc tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh năm 2024.

Thực hiện Quyết định số 2260/QĐ-UBND ngày 08/9/2021 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch số 48/KH-STP ngày 30/9/2021 kế hoạch Cải cách hành chính giai đoạn 2021 –

2025, trọng tâm cải cách hành chính là thực hiện tốt công tác theo xây dựng đội ngũ công chức, viên chức và người lao động chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của UBND tỉnh; xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số; thành lập BCĐ cải cách hành chính và chuyển đổi số của Sở Tư pháp, tham gia thành viên Ban tổ chức cuộc thi “Tìm hiểu về CCHC và Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng năm 2024; cử công chức tham gia Tổ giúp việc về CCHC của BCĐ cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh Lâm Đồng, tham gia thành viên Tổ thẩm định đánh giá kết quả Chỉ số CCHC năm 2024 của các sở, ngành...

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG THEO CHƯƠNG TRÌNH TỔNG THỂ

1. Cải cách thể chế

1.1. Kết quả chủ yếu đạt được

a) Kết quả xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Công tác kiểm tra, xử lý văn bản; rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng luôn được Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện theo đúng quy trình luật định, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

Để công tác kiểm tra, xử lý văn bản; rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đạt hiệu quả, theo đó trên địa bàn tỉnh đã nghiêm túc thực hiện các quy định tại Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP. Đồng thời, Sở Tư pháp đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành² cũng như ban hành các văn bản để tổ chức triển khai thực hiện đạt hiệu quả³.

Triển khai thực hiện Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, Sở Tư pháp đã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét ban hành Danh mục Quyết định QPPL của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2021 quy định chi tiết Luật, Nghị quyết của Quốc hội, Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Lệnh, Quyết định

² Văn bản số 6510/UBND-NC1 ngày 14/9/2021 về việc chấn chỉnh một số nội dung trong công tác văn bản QPPL tại địa phương; Văn bản số 5698/UBND-NC ngày 03/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Văn bản số 5157/UBND-NC1 ngày 24/6/2024 của UBND tỉnh thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, pháp điển văn bản QPPL; Văn bản số 5670/UBND-NC1 ngày 09/7/2024 triển khai thực hiện Văn bản số 4633/VPCP-PL ngày 03/7/2024 của Văn phòng Chính phủ và Báo cáo số 253/BC-BTP ngày 21/6/2024 của Bộ Tư pháp về kết quả hệ thống văn hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023; Văn bản số 1871-CV/BCSD ngày 21/8/2024 của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện Nghị định số 56/2024/NĐ-CP và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP của Chính phủ;

³ Văn bản số 354/STP-XDKTVB ngày 15/4/2022 về việc nâng cao chất lượng công tác xây dựng, rà soát văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Văn bản số 1133/STP-XDKTVB ngày 14/10/2022 về việc nâng cao chất lượng công tác xây dựng Nghị quyết QPPL trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2022; Văn bản số 520/STP-XDKTVB ngày 18/4/2023 về việc nâng cao công tác xây dựng văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Văn bản số 1470/STP-XDKTVB ngày 27/9/2023 về việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản QPPL và trong dự thảo văn bản QPPL.

của Chủ tịch nước; Theo đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định ban hành Danh mục Quyết định QPPL của Ủy ban nhân dân tỉnh của các năm quy định chi tiết Luật, Nghị quyết của Quốc hội, Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Lệnh, Quyết định của Chủ tịch nước⁴.

- Sở Tư pháp đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định Danh mục Nghị quyết QPPL của Hội đồng nhân dân tỉnh các năm quy định chi tiết Luật, Nghị quyết của Quốc hội, Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Lệnh, Quyết định của Chủ tịch nước theo quy định⁵.

- Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/3/2025, Hội đồng nhân dân tỉnh đã thông qua 159 Nghị quyết QPPL và Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 244 Quyết định QPPL.

b) Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi tình hình thi hành pháp luật

Đối với mục tiêu “Đảm bảo việc tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức và toàn xã hội; các quy định pháp luật được triển khai đồng bộ, nghiêm túc kịp thời phát hiện những vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi hành pháp luật nhằm kiến nghị, đề xuất các giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật để công tác quản lý nhà nước ngày càng nâng cao góp phần tích cực vào việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương”:

- Giai đoạn từ năm 2021 đến 2025, hàng năm Sở Tư pháp đều tham mưu UBND tỉnh ban hành các Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật và quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng⁶, trong đó đều xác định lĩnh vực trọng tâm theo dõi tình hình thi hành pháp luật; ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, đôn đốc các ngành, các cấp trong công tác phối hợp, triển khai thực hiện, đồng thời phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, từ đó nâng cao sự quan tâm của lãnh đạo các cấp, các ngành, tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác theo dõi thi hành pháp luật.

Về triển khai thực hiện các nội dung theo dõi tình hình thi hành pháp luật quy định tại các Điều 7, 8, 9, 10 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, hàng năm

⁴ Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 03/02/2021 (gồm có 01 văn bản); Quyết định số 182/QĐ-UBND ngày 27/01/2022 (gồm có 18 văn bản QPPL); Quyết định số 175/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 (gồm có 15 Quyết định); Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 07/02/2024 (gồm có 17 Quyết định); Quyết định số 915/QĐ-UBND ngày 28/5/2024 (gồm 13 Quyết định); Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 13/2/2025 (gồm có 24 Quyết định).

⁵ Các Tờ trình của Sở Tư pháp, cụ thể: Tờ trình số 16/TTr-STP ngày 30/01/2024, Tờ trình số 51/TTr-STP ngày 15/5/2024, Tờ trình số 04/TTr-STP ngày 14/01/2021, Tờ trình số 08/TTr-STP ngày 21/01/2022, Tờ trình số 16/TTr-STP ngày 30/01/2024, Tờ trình số 51/TTr-STP ngày 15/5/2024, Tờ trình số 03/TTr-STP ngày 17/01/2025.

⁶ Kế hoạch số 712/KH-UBND ngày 29/01/2021; Kế hoạch số 688/KH-UBND ngày 27/01/2022; Kế hoạch số 604/KH-UBND ngày 30/01/2023; Kế hoạch số 901/KH-UBND ngày 30/01/2024; Kế hoạch số 751/KH-UBND ngày 22/01/2025

Sở Tư pháp đều thực hiện nhiệm vụ chủ trì tổ chức các cuộc hội thảo, tọa đàm⁷, điều tra khảo sát⁸ và kiểm tra tình hình thi hành pháp luật⁹.

- Việc thực hiện “Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn 2018-2022 ban hành kèm theo Quyết định số 242/QĐ-TTg ngày 26/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ, Sở Tư pháp đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã ban hành Quyết định số 1476/QĐ-UBND ngày 23/7/2018 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện “Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018-2022 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng”.

Từ 2021 đến 2023 Sở Tư pháp tiếp tục tham mưu UBND tỉnh đưa các nội dung nhiệm vụ thực hiện Đề án vào các Kế hoạch Theo dõi tình hình thi hành pháp luật và quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh để triển khai thực hiện, trong đó chú trọng các nội dung trọng tâm như thực hiện công tác hoàn thiện thể chế về tổ chức thi hành và theo dõi thi hành pháp luật; áp dụng thí điểm khung theo dõi thi hành pháp luật về Hệ thu thập dữ liệu phục vụ công tác theo dõi thi hành pháp luật; góp ý sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; góp ý dự thảo Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tiêu chí đánh giá tình hình thi hành pháp luật (trong đó, Sở Tư pháp đã tập trung góp ý đối với các nội dung như các tiêu chí đánh giá tính “kịp thời”, “đầy đủ”, “thống nhất, đồng bộ”, “khả thi”; về mức độ tuân thủ pháp luật theo tiêu chí “tuân thủ” hoặc “không tuân thủ”...); đảm bảo các điều kiện cho công tác tổ chức thi hành pháp luật; theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật... Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh tổ chức tổng kết 05 năm triển khai thực hiện “Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn 2018-2022¹⁰

⁷ Hội thảo, tọa đàm: năm 2021 Hội thảo về những nội dung mới của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các tình huống xử lý vi phạm hành chính trong thực tiễn thi hành; năm 2023 Hội thảo đánh giá Khó khăn, vướng mắc trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước; năm 2024 Tọa đàm đánh giá tình hình và giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Lâm Đồng, phối hợp Bộ Tư pháp tổ chức Tọa đàm về tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

⁸ Điều tra khảo sát: năm 2021 về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất, về giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng và các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy; năm 2022 về các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid 19; năm 2023 tình hình thi hành pháp luật về lao động, việc làm; năm 2024 về tình hình thi hành pháp luật trong việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

⁹ Kiểm tra: năm 2021 kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện; năm 2022 kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về lập và quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước; năm 2023 kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, kiểm tra tình hình chấp hành pháp luật về tổ tụng hành chính tại một số cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện; năm 2024 kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã

¹⁰ Báo cáo số 109/BC-UBND ngày 08/5/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng

- Thực hiện việc tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh của cơ quan, tổ chức, cá nhân về tình hình thi hành pháp luật, Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành và địa phương đã phối hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện:

- Tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh của cơ quan, tổ chức, cá nhân thông qua công tác thanh tra, kiểm tra trong công tác quản lý Nhà nước; tiếp nhận, xử lý và giải quyết khiếu nại, tố cáo xử lý kiến nghị, phản ánh của cơ quan, tổ chức, cá nhân về tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh;

- Tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh thông qua việc theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật;

- Tổ chức rà soát, đánh giá và tổng hợp kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật trên tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước: Văn bản số 8443/UBND-NC ngày 07/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng gửi Bộ Tư pháp (rà soát với 13 lĩnh vực; 49 Luật, Nghị định, Thông tư); Báo cáo số 78/BC-STP ngày 30/3/2023 của Sở Tư pháp báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát và đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật thuộc các ngành, lĩnh vực; Báo cáo số 207/BC-UBND ngày 10/8/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng về kết quả rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định bất cập, những vướng mắc trong các luật hiện hành trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng gửi Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp; Báo cáo số 206/BC-STP ngày 09/7/2024 của Sở Tư pháp báo cáo Kết quả rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 18/6/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô

- Công tác phổ biến pháp luật, tập huấn nghiệp vụ công tác theo dõi thi hành pháp luật đã được Sở Tư pháp chú trọng triển khai thực hiện. Theo đó, với vai trò là cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND tỉnh có chức năng quản lý công tác theo dõi thi hành pháp luật và là cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật, Sở đã tổ chức cho cán bộ công chức các sở ngành và UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện nhiệm vụ tham mưu công tác theo dõi thi hành pháp luật tham gia các lớp tập huấn về công tác theo dõi thi hành pháp luật do Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp tổ chức với các hình thức đa dạng, phong phú như phổ biến lồng ghép trong các hội nghị phổ biến giáo dục pháp luật tại cơ sở; thông qua các buổi hội thảo, tọa đàm và thông qua công tác kiểm tra cải cách thể chế, cải cách hành chính đối với UBND cấp huyện, xã và các sở ngành.

Từ năm 2022 đến tháng 3/2025, Sở Tư pháp đã phối hợp với Sở Nội vụ, Trường Chính trị tỉnh tập huấn, phổ biến Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và

Nghị định số 32/2020/NĐ-CP cho công chức cấp xã, cấp huyện, công chức làm nhiệm vụ tham mưu công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

Sở Tư pháp đã phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng Bộ câu hỏi phục vụ cuộc thi “Tìm hiểu về cải cách hành chính và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng” các năm 2021 đến 2024 với các nội dung câu hỏi thuộc lĩnh vực cải cách thể chế, tìm hiểu các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Tỉnh ủy và UBND tỉnh Lâm Đồng.

c) Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Sở Tư pháp – cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật của tỉnh, tham mưu cho Hội đồng các kế hoạch, chương trình và đề án về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; các kế hoạch triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hàng năm. Xác định công tác PBGDPL có vai trò hết sức quan trọng để phổ biến pháp luật đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân, góp phần nâng cao nhận thức pháp luật, xây dựng niềm tin, ý thức chấp hành pháp luật trong Nhân dân. Từ năm 2021 đến nay, các cơ quan, đơn vị từ cấp tỉnh đến cấp xã đã tổ chức hàng ngàn hội nghị tập huấn, quán triệt, triển khai thi hành Hiến pháp, các Luật và bộ luật mới được ban - Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh về công tác cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính; thường xuyên cập nhật, công khai kịp thời, đầy đủ các thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ để người dân, doanh nghiệp biết, nhất là các quy định có liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính phục vụ việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính. Tập trung tuyên truyền dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; dự án Sản xuất, cấp và quản lý Căn cước công dân; Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Đề án 06/CP); tuyên truyền, phổ biến pháp luật về vị trí, vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của Luật căn cước, định danh và xác thực điện tử và các văn bản hướng dẫn thi hành để nâng cao nhận thức của người dân phục vụ chuyển đổi số và những giá trị, lợi ích mang lại cho người dân, giúp người dân dễ tiếp cận và sử dụng.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh còn chỉ đạo Sở Tư pháp – Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh Lâm Đồng ban hành và triển khai thực hiện các chương trình phối hợp công tác tuyên truyền, PBGDPL giữa Sở Tư pháp với các cơ quan, đơn vị như: Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh, BCHQS tỉnh, Sở Lao động TB&XH tỉnh, Hội Luật gia, Tỉnh Đoàn, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, UBND cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện theo Kế hoạch PBGDPL hàng năm của UBND tỉnh và theo kế hoạch PBGDPL của từng đơn vị.

- Tổ chức triển khai tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các luật mới được Quốc hội thông qua và các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành như: Luật

Đất đai; Luật Giao dịch điện tử; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Luật Căn cước; Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cảnh vệ; Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi); Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (sửa đổi); ... và các nghị định của Chính phủ, thông tư của các Bộ. Tuyên truyền cho công chức, viên chức và người lao động về truyền thống, vai trò lãnh đạo của Đảng, thành tựu của đất nước gắn với tuyên truyền giáo dục pháp luật, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của toàn dân trong việc chấp hành các quy định của pháp luật.

- Trong kỳ, đã tổ chức 1.321 đợt tuyên truyền cho 198.514 lượt người dân trên địa bàn tỉnh, phối hợp với các báo, đài phát 102 tin bài, phóng sự, in, phát 11.163 pano, áp phích, tờ rơi; tuyên truyền cá biệt 507 lượt cho 566 người

d) Tình hình kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

* Công tác kiểm tra văn QPPL

- *Công tác tự kiểm tra văn bản QPPL*: Sở Tư pháp đã giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tự kiểm tra 244 Quyết định QPPL do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành. Qua kiểm tra nội dung các văn bản cơ bản đảm bảo tính thống nhất, hợp hiến, hợp pháp và phù hợp tình hình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, đáp ứng kịp thời các yêu cầu quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- *Công tác kiểm tra theo thẩm quyền*: Sở Tư pháp đã nhận được 240 văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân thông qua, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố ban hành. Nội dung văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân các huyện, thành phố thông qua, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố ban hành cơ bản đáp ứng được yêu cầu quản lý Nhà nước tại địa phương.

- *Công tác kiểm tra theo chuyên đề, ngành, lĩnh vực, địa bàn*:

+ Công tác kiểm tra theo địa bàn: Sở Tư pháp đã phối hợp với Sở Nội vụ để thực hiện kiểm tra công tác thể chế theo về kiểm tra công tác cải cách hành chính hàng năm trên địa bàn các huyện, thành phố¹¹.

+ Công tác kiểm tra theo chuyên đề, ngành, lĩnh vực: Thực hiện kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các Sở, ban, ngành (*phối hợp với Sở Nội vụ*). Ngoài ra, Sở Tư pháp đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện công tác kiểm tra các văn bản QPPL thuộc ngành, lĩnh vực do Ủy ban nhân

¹¹ Kế hoạch số 19/KH-SNV ngày 19/6/2021 của Sở Nội vụ về kiểm tra công tác cải cách hành chính đợt I năm 2021 tại 06 huyện: *Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên, Di Linh, Đơn Dương và Đức Trọng*; Kế hoạch số 54/KH-SNV ngày 02/6/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng về Kiểm tra công tác CCHC đợt I năm 2022 tại 06 huyện, thành phố: *Lạc Dương, Đà Lạt, Bảo Lâm, Bảo Lộc; Đam Rông, Lâm Hà*; Kế hoạch số 90/KH-SNV ngày 11/7/2023 của Sở Nội vụ kiểm tra công tác cải cách hành chính đợt I năm 2023 tại 06 huyện, thành phố: *Di Linh, Đức Trọng, Đơn Dương, Cát Tiên, Đạ Tẻh, Đạ Huoai*; Kế hoạch số 24/KH-SNV ngày 24/6/2024 của Sở Nội vụ Kiểm tra liên ngành công tác Cải cách hành chính năm 2024.

dân tỉnh ban hành theo ý kiến chỉ đạo của các Bộ, ngành như: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Ủy ban Dân tộc, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Quốc phòng, Thanh tra Chính phủ, Bộ Công an...

***Công tác rà soát văn bản QPPL**

Sở Tư pháp đã kịp thời đôn đốc, hướng dẫn các Sở, ban, ngành rà soát văn bản do Hội đồng nhân dân thông qua, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành còn hiệu lực thuộc ngành, lĩnh vực quản lý, trong đó chú trọng rà soát các quy định chồng chéo hoặc không còn phù hợp và tham mưu ban hành các văn bản nhằm đảm bảo tính đồng bộ, khả thi, phù hợp với thực tế của tỉnh, cụ thể: Tổng số văn bản QPPL được rà soát trong kỳ báo cáo từ 01/01/2021 đến 31/3/2025 là 403 văn bản.

Thực hiện khoản 1 Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 34 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP, Sở Tư pháp đã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét ký Quyết định công bố Danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng của các năm theo quy định, cụ thể:

+ Quyết định số 198/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 về việc Công bố danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng năm 2021.

+ Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 về việc Công bố danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng năm 2022.

+ Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 16/01/2024 về việc công bố Danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng năm 2023.

+ Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 16/01/2025 về việc Công bố Danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng năm 2024.

***Công tác hệ thống hóa văn bản QPPL**

- *Đối với việc đăng tải:* Ngay sau khi các văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân thông qua, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, Sở Tư pháp đã kịp thời phối hợp với Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để được cung cấp “*file word*” và “*file pdf*” phục vụ cho việc đăng tải văn bản lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

- *Kết quả việc đăng tải:* Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/3/2025, Sở Tư pháp đã thực hiện đăng tải 159 Nghị quyết QPPL và 244 Quyết định QPPL do Hội đồng nhân dân thông qua và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành lên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

Ngoài ra, kết quả rà soát văn bản QPPL hàng năm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố đều được Sở Tư pháp cập nhật vào hệ thống văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác kiểm tra văn bản theo địa bàn:

+ Các văn bản do Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đều được Sở Tư pháp kịp thời cập nhật vào danh mục văn bản QPPL còn hiệu lực của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Thường xuyên cập nhật, theo dõi các văn bản QPPL do các cơ quan cấp huyện gửi đến phục vụ cho công tác kiểm tra văn bản theo địa bàn của Sở Tư pháp.

Tình hình hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023:

+ Sở Tư pháp đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 1871/KH-UBND ngày 15/3/2023 hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

+ Để triển khai thực hiện Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp đã tham mưu lãnh đạo Sở ban hành Kế hoạch số 29/KH-STP ngày 31/03/2023 thực hiện hệ thống hóa văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Tư pháp kỳ 2019 - 2023. Đồng thời, Sở Tư pháp đã ban hành các văn bản hướng dẫn các sở, ban, ngành và địa phương để tổ chức thực hiện tốt kỳ hệ thống hóa 2019-2023¹².

Ngoài ra, Sở Tư pháp đã tổ chức Tọa đàm để trao đổi, hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ về rà soát, hệ thống hóa phục vụ kỳ hệ thống hóa 2019-2023 cho người làm công tác pháp chế tại các sở, ban, ngành và công chức tư pháp cấp huyện trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 60/KH-STP ngày 24/10/2023. Trên cơ sở đề xuất của các Sở, ban, ngành, Sở Tư pháp đã có Văn bản số 129/STP-XDKTVB ngày 25/01/2024 về việc đề nghị phối hợp, tham gia ý kiến đối với kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kỳ 2019-2023. Sau khi các Sở, ban, ngành có văn bản phối hợp, Sở Tư pháp tổng hợp, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 công bố kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023.

¹² Văn bản số 352/STP-XDKTVB ngày 17/3/2023 về việc thành lập tổ rà soát, hệ thống và cung cấp thông tin làm đầu mối thực hiện hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Văn bản số 877/STP-XDKTVB ngày 22/6/2023 hướng dẫn, đôn đốc việc tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023; Văn bản số 1746/STP-XDKTVB ngày 13/11/2023 về việc hướng dẫn về việc tổng hợp, công bố kết quả và báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023 theo Kế hoạch số 1871/KH-UBND ngày 15/3/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng.

+ Sở Tư pháp đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã ban hành Báo cáo số 44/BC-UBND ngày 04/3/2024 gửi Bộ Tư pháp về kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

1.2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế:

- Trong công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL: Các dự thảo được xây dựng, soạn thảo chủ yếu bởi công chức tại các phòng chuyên môn. Đội ngũ pháp chế hoặc là có tham gia soạn thảo, nhưng chất lượng hạn chế; hoặc là chưa thể hiện kỹ năng, trình độ pháp lý để Thủ trưởng giao chủ trì hoặc cùng tham gia soạn thảo. Đồng thời, việc đăng tải toàn văn dự thảo lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến chưa đạt được hiệu quả cao do các tổ chức, cá nhân chưa thật sự quan tâm đóng góp ý kiến.

- Trong công tác kiểm tra, xử lý văn bản: Đội ngũ người làm công tác kiểm tra trên địa bàn tỉnh phần lớn hoạt động còn thiếu kinh nghiệm. Bên cạnh đó, chưa gắn kết chặt chẽ, hiệu quả hoạt động kiểm tra, xử lý văn bản với các hoạt động khác có liên quan của quy trình xây dựng, ban hành và tổ chức thi hành pháp luật. Hiện nay tính phối hợp giữa các cơ quan trong kiểm tra văn bản QPPL còn chưa cao, đặc biệt đối với các cơ quan đã chủ trì soạn thảo, tham mưu ban hành văn bản.

- Trong công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL: Do phần lớn đội ngũ cán bộ pháp chế làm công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, trong khi đó lượng công việc chuyên môn nhiều, không có thời gian để nghiên cứu sâu. Đồng thời, các Sở, ngành, địa phương chưa quan tâm đúng về công tác rà soát văn bản QPPL, do đó chỉ mới thực hiện rà soát hiệu lực của văn bản mà chưa thực hiện rà soát phần nội dung để phát hiện các quy định chưa phù hợp, trái, mâu thuẫn, chồng chéo với các căn cứ rà soát để xử lý hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý theo đúng quy định.

b) Nguyên nhân:

- Việc tham mưu xây dựng văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh cần có nhiều thời gian nghiên cứu, trao đổi, lấy ý kiến thống nhất của các ngành chức năng có liên quan do đó ảnh hưởng đến tiến độ xây dựng, thông qua hoặc ban hành văn bản.

- Công chức làm công tác pháp chế cũng như đội ngũ làm công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý văn bản thường xuyên được điều động, luân chuyển; theo hình thức kiêm nhiệm, trong khi đó lượng công việc chuyên môn nhiều. Do vậy, không có thời gian để nghiên cứu sâu công tác pháp chế cũng như công tác soạn thảo, kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL.

+ Việc ban hành các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn của trung ương chưa kịp thời.

2. Cải cách thủ tục hành chính

2.1. Kết quả đạt được:

a) Tình hình, kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; tổng hợp, cập nhật số lượng thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp

- Năm 2021: trên cơ sở các Quyết định của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp đã thực hiện rà soát và tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2331/QĐ-UBND ngày 15/9/2021 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa lĩnh vực tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực tư pháp thực hiện tại các cấp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng theo Quyết định trên (Quyết định số 3015/QĐ-UBND ngày 22/12/2021).

Tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp gồm 122 thủ tục; năm 2021 Sở Tư pháp không đề xuất đơn giản thủ tục hành chính.

- Năm 2022: Sở Tư pháp đã công bố, công khai Bộ thủ tục hành chính của Sở theo Quyết định số 1644/QĐ-UBND ngày 19/9/2022 về Công bố danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa lĩnh vực tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng và Quyết định 2407/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 về công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ thực hiện thủ tục hành chính lĩnh vực hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh.

Tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp gồm 135 thủ tục.

Trên cơ sở các Quyết định của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp đã thực hiện rà soát và xây dựng báo cáo số 268/BC-STP ngày 03/11/2022 về rà soát, đánh giá và kiến nghị đơn giản hóa 02 thủ tục hành chính lĩnh vực Hành chính tư pháp và Hỗ trợ tư pháp năm 2022.

- Năm 2023: Sở Tư pháp đã tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành 07 Quyết định¹³; Tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp gồm 133 thủ tục.

¹³ - Quyết định số 136/QĐ-UBND ngày 18/01/2023 về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng đăng ký đất đai cấp tỉnh, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cấp huyện trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

- Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 15/02/2023 về Ban hành Quy trình thực hiện thủ tục Cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến một phần, trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công Quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh Lâm Đồng

- Quyết định số 679/QĐ-UBND ngày 03/4/2023 về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng

- Quyết định số 903/QĐ-UBND ngày 04/5/2023 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

- Quyết định số 1502/QĐ-UBND ngày 04/8/2023 về công bố danh mục 02 nhóm thủ tục hành chính thiết yếu tại Đề án 06 thực hiện liên thông điện tử trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Sở Tư pháp đề xuất đơn giản hóa 01 thủ tục “Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng” từ 15 ngày làm việc còn 10 ngày làm việc (Quyết định số 2617/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng).

- Năm 2024: Sở Tư pháp đã tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành 05 quyết định¹⁴. Tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp gồm 137 thủ tục.

Sở Tư pháp đã có Văn bản số 967/STP-TH&PBGDL về việc rà soát, đề xuất trình công bố thủ tục hành chính nội bộ thuộc lĩnh vực Tư pháp gửi UBND tỉnh Lâm Đồng (qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh), trong đó Sở Tư pháp đã đề xuất trình công bố 01 thủ tục hành chính nội bộ (Cập nhật văn bản quy phạm pháp luật trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật).

Ngày 29/11/2024 Sở Tư pháp trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục TTHC nội bộ đối với 23 thủ tục hành chính nội bộ thuộc lĩnh vực Tư pháp trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND tỉnh Lâm Đồng (Tờ trình số 100/TTr-STP ngày 29/11/2024 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính nội bộ thuộc lĩnh vực Tư pháp).

Sở Tư pháp có 05 thủ tục đơn giản hóa (Quyết định số 2617/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Lâm Đồng).

- Năm 2025:

Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh công bố, công khai thủ tục hành chính lĩnh vực trợ giúp pháp lý tại Quyết định số 375/QĐ-UBND ngày 24/02/2025 Công bố Danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực và nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Trên cơ sở các Quyết định của Bộ Tư pháp và UBND tỉnh, Sở Tư pháp tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2025 và thực hiện nhiệm vụ đánh giá TTHC, rà soát kiến nghị đơn giản hóa thủ tục hành chính theo đúng trình tự quy định.

- Quyết định số 1622/QĐ-UBND ngày 23/8/2023 về công bố nhóm thủ tục hành chính thực hiện liên thông điện tử: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

- Quyết định số 2341/QĐ-UBND ngày 24/11/2023 về công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung các lĩnh vực công chứng, nuôi con nuôi, hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

¹⁴ - Quyết định số 340/QĐ-UBND ngày 01/3/2024 công bố, công khai thủ tục hành chính lĩnh vực trợ giúp pháp lý

- Quyết định số 977/QĐ-UBND ngày 06/6/2024 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung các lĩnh vực luật sư, tư vấn pháp luật, công chứng, thừa phát lại, giám định tư pháp, đấu giá tài sản, trọng tài thương mại, hòa giải thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

- Quyết định số 1070/QĐ-UBND ngày 24/6/2024 về việc Công bố 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất.

- Quyết định số 1086/QĐ-UBND ngày 27/6/2024 về việc Công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung các lĩnh vực quốc tịch, hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

- Quyết định số 1157/QĐ-UBND ngày 10/7/2024 về việc Công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lý lịch tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng.

Đến thời điểm hiện nay, Sở Tư pháp đăng tải 133 TTHC trên Trang thông tin điện tử của Sở (trong đó, Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp 112 thủ tục, Hành chính tư pháp 16 thủ tục, Giao dịch đảm bảo 05 thủ tục).

b) Tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính

- Năm 2021: Tổng số hồ sơ tiếp nhận giải quyết là 299 hồ sơ, giải quyết đúng hạn 299 hồ sơ.

- Năm 2022:

Tổng số hồ sơ nhận giải quyết: 10.241, trong đó: Số mới tiếp nhận trực tuyến: 145; Số hồ sơ từ kỳ báo cáo kỳ trước chuyển sang: 277; Số hồ sơ mới tiếp nhận trực tiếp và qua bưu chính: 9.819.

Tổng số hồ sơ đã giải quyết: 9.199, trong đó: Số hồ sơ giải quyết trả trước hạn: 8.223; Số hồ sơ giải quyết trả đúng hạn: 616; Số hồ sơ giải quyết trả quá hạn: 360.

Tổng số hồ sơ đang giải quyết: 1.042, trong đó: Số hồ sơ chưa đến hạn: 931; Số hồ sơ đã quá hạn: 111.

Từ 15/12/2021 đến 15/12/2022, Sở Tư pháp, đã giải quyết 28 hồ sơ, có 293 hồ sơ có số hóa kết quả (scan và ký số), tỉ lệ 9,55%.

- Năm 2023: Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo (11/12/2022 - 10/12/2023), trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 10.185 (trực tuyến: 3561; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 5.582); số từ kỳ trước chuyển qua: 1.042.

Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 10.012; trong đó, giải quyết trước hạn: 9.592, đúng hạn: 405, quá hạn: 15.

Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 173; trong đó, trong hạn: 170, quá hạn: 03.

Kết quả số hóa TTHC: Sở Tư pháp đã tiếp nhận 10.185 hồ sơ, trong đó có 3.561 kết quả được số hóa (scan và ký số), tỉ lệ 35%.

Sở Tư pháp đã thực hiện số hóa các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.

Sở Tư pháp đã tiếp nhận 10.185 hồ sơ, trong đó có 3.561 kết quả được số hóa (scan và ký số), tỉ lệ 35%.

Năm 2024: Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo (15/12/2023 - 09/12/2024), trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 11.368 (trực tuyến: 9.534; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 1.834); số từ kỳ trước chuyển qua: 312.

Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 10.985; trong đó, giải quyết trước hạn: 10.618, đúng hạn: 104, quá hạn: 263.

Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 695; trong đó, trong hạn: 156, quá hạn: 539.

Sở Tư pháp đã tiếp nhận 9677 hồ sơ, trong đó có 8903 kết quả được số hóa (scan và ký số), tỉ lệ 92%.

- Quý I năm 2025: Tổng số hồ sơ nhận giải quyết: 2.480, trong đó:

Số mới tiếp nhận trực tuyến: 1.738; Số hồ sơ mới tiếp nhận trực tiếp và qua bưu chính: 47; Số hồ sơ từ kỳ báo cáo kỳ trước chuyển sang: 695

Tổng số hồ sơ đã giải quyết: 1.941, trong đó: Số hồ sơ giải quyết trả trước hạn: 1.753; Số hồ sơ giải quyết trả đúng hạn: 47; Số hồ sơ giải quyết trả quá hạn: 141.

Tổng số hồ sơ đang giải quyết: 539, trong đó: Số hồ sơ chưa đến hạn: 202; Số hồ sơ đã quá hạn: 337

Từ 11/12/2024 đến 28/02/2025, Sở Tư pháp, đã giải quyết 1931 hồ sơ, có 1923 hồ sơ có số hóa kết quả (scan và ký số), tỉ lệ 99,58%.

c) Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính.

Đã triển khai Bộ Chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công dựa trên dữ liệu theo thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ (không có đơn vị, công chức, viên chức người lao động giải quyết hồ sơ chậm muộn những nhiều, tiêu cực; đối với hồ sơ trễ hạn do xác minh án tích, Sở ký văn bản gửi các cơ quan có thẩm quyền xác minh và có thư xin lỗi gửi đến công dân).

d) Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp; tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính của các cấp.

Ngay sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 644/QĐ-UBND ngày 22/3/2019 và Kế hoạch số 607/KH-UBND ngày 07/02/2020 về việc tiếp tục thực hiện chuyển giao việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của một số dịch vụ hành chính công; năm 2021 Sở Tư pháp đã thực hiện ký hợp đồng với Bưu điện tỉnh về chuyển giao việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính một số dịch vụ hành chính công lĩnh vực Tư pháp cho Bưu điện tỉnh Lâm Đồng.

Để đẩy mạnh tỉ lệ thực hiện dịch vụ công trực tuyến, Sở Tư pháp đã thực hiện ký hợp đồng với Bưu điện tỉnh về Chuyển giao việc tiếp nhận 100% hồ sơ trực tuyến và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Tư pháp cho Bưu điện tỉnh Lâm Đồng.

đ) Việc công khai thủ tục hành chính theo quy định của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương.

Sở Tư pháp đã thực hiện việc niêm yết công khai đầy đủ Bộ thủ tục hành chính quét mã QR tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh theo đúng quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ và đồng thời cập nhật song song trên trang Thông tin điện tử của Sở: <http://stp.lamdong.gov.vn/>. Qua đó tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân

tiếp cận, tìm hiểu và thực hiện thủ tục hành chính, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức; đồng thời là cơ sở, điều kiện để người dân thực hiện quyền giám sát quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đối với công chức nhà nước.

Đối với các thủ tục hành chính về Cấp phiếu lý lịch tư pháp¹⁵ (Từ năm 2021 đến 31/3/2025), Sở Tư pháp vẫn tiếp tục triển khai thực hiện việc đăng ký cấp trả kết quả trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của tỉnh Lâm Đồng (dichvucong.lamdong.gov.vn), các thông tin lý lịch tư pháp và cấp phiếu lý lịch tư pháp đều được Sở Tư pháp cập nhật vào phần mềm và đăng tải trên website của Sở: <http://stp.lamdong.gov.vn/>.

- Trong năm 2024, Sở Tư pháp đã đưa vào sử dụng 02 phần mềm theo quy định: Phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu công chứng - chứng thực tỉnh Lâm Đồng và phần mềm tự động hóa công tác xây dựng, quản lý, vận hành khai thác cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp.

e) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân về giải quyết thủ tục hành chính.

Giai đoạn 2021-2025, Sở Tư pháp không nhận được phản ánh, kiến nghị nào của cá nhân và tổ chức về quy định hành chính và hành vi hành chính.

2.2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

Hệ thống dichvucong.lamdong.vn thường xuyên bị lỗi, ảnh hưởng tới tiến độ, kết quả trả hồ sơ đến các cá nhân, tổ chức; Các hồ sơ trả kết quả được ghi nhận là trễ hạn trong khi đã thực hiện trả kết quả trước hoặc đúng hạn.

Hệ thống dichvucong.lamdong.vn với lượng truy cập khổng lồ, đôi lúc gây tắc nghẽn hệ thống, hệ thống chạy chậm làm ảnh hưởng đến tiến độ làm việc, gây mất thời gian xử lý hồ sơ.

b) Nguyên nhân: do Hệ thống dichvucong.lamdong.vn không đáp ứng kịp nhu cầu sử dụng.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

3.1. Thực hiện các quy định của Trung ương về tổ chức bộ máy

- Năm 2021 đến 31/3/2025: Bộ máy tổ chức của Sở gồm: Giám đốc, 03 Phó giám đốc, 05 phòng nghiệp vụ: (*Phòng Tổng hợp và Phổ biến, giáo dục pháp luật; Thanh tra Sở, Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản; Phòng Hỗ trợ tư pháp; Phòng Hành chính tư pháp*), 06 đơn vị sự nghiệp trực thuộc, gồm: (04

¹⁵ Triển khai thực hiện Nghị định số 39/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện chuyển giao, tiếp nhận nhiệm vụ quản lý về lý lịch tư pháp từ Sở Tư pháp sang Công an tỉnh của Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng, ngày 18/02/2025, Sở Tư pháp và Công an tỉnh đã ký kết chuyển giao nhiệm vụ Quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp và dịch vụ công cấp Phiếu LLTP. Từ ngày 01/03/2025, Sở Tư pháp kết thúc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp và thực hiện dịch vụ công cấp Phiếu lý lịch tư pháp, chuyển giao nguyên trạng nhiệm vụ quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp và thực hiện dịch vụ công cấp Phiếu lý lịch tư pháp sang Công an tỉnh.

phòng Công chứng, Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản, Trung tâm Trợ giúp pháp lý).

- Từ 01/4/2025 đến nay: Bộ máy tổ chức của Sở gồm: Giám đốc, 03 Phó giám đốc, 05 phòng nghiệp vụ: (*Phòng Tổng hợp và Phổ biến, giáo dục pháp luật; Thanh tra Sở, Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản; Phòng Hỗ trợ tư pháp; Phòng Hành chính tư pháp*), 05 đơn vị sự nghiệp trực thuộc¹⁶, gồm: 04 phòng Công chứng; Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản; Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước).

3.2. Tình hình thực hiện chức năng, nhiệm vụ

- Năm 2021, 2022: Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 20/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp; Quyết định số 112/QĐ-STP ngày 09/9/2021 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của các phòng nghiệp vụ, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 07/2020/TT-BTP của Bộ Tư pháp.

- Năm 2023, 2024: Sở triển khai thực hiện Quyết định số 2438/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc phê duyệt đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Tư pháp.

Ngày 02/8/2024, Sở Tư pháp ban hành Quyết định số 165/QĐ-STP về việc ban hành quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng đối với công chức, viên chức của Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng thay thế cho Quyết định số 131/QĐ-STP ngày 17/11/2022 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng đối với công chức, viên chức thuộc Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng.

- Năm 2025: Thực hiện theo Quyết định số 411/QĐ-UBND ngày 27/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp.

3.3. Biên chế công chức, viên chức

- Năm 2021¹⁷: Sở Tư pháp được giao 32 biên chế công chức và 39 biên chế viên chức.

+ Tính đến 31/12/2021, số biên chế có mặt tại Sở Tư pháp là 31/32 người.

+ Đơn vị sự nghiệp công lập đang thực hiện 35/39 biên chế viên chức được giao (Trung tâm Trợ giúp pháp lý 19/19 người, Trung tâm Dịch vụ đấu giá

¹⁶) Phòng Công chứng số 4 giải thể theo Quyết định số 605/QĐ-UBND ngày 24/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc giải thể Phòng Công chứng số 4 trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng.

¹⁷) Nghị quyết số 216/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quyết định biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Lâm Đồng năm 2021.

- Thông báo số 40/TB-SNV ngày 06/01/2021 của Sở Nội vụ về số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2021 thuộc cho Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng.

tài sản 07/08 người; Phòng Công chứng số 5 có 05/06 người; Phòng Công chứng số 4 có 04/06 người).

- Năm 2022¹⁸: Sở Tư pháp được giao 32 biên chế công chức và 39 biên chế viên chức.

Tính đến 31/12/2022, số biên chế có mặt tại Sở Tư pháp là 27/32 người. Trong năm, có 01 công chức về hưu theo Nghị định 108 (tháng 1/2022); 01 công chức chuyển công tác (tháng 10/2022). Trong năm, Sở Tư pháp đã tiếp nhận 02 công chức từ đơn vị khác (tháng 7 và 12/2022). Tuyển dụng 01 công chức tháng 9/2022 (là người dân tộc thiểu số) bằng hình thức thi tuyển. Tính đến 30/12/2022 Sở có mặt 30 công chức.

Đơn vị sự nghiệp công lập đang thực hiện 37/39 biên chế viên chức được giao (Trung tâm Trợ giúp pháp lý 19/19 người, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản 08/08 người; Phòng Công chứng số 5 đủ 06/06 người; Phòng Công chứng số 4 có 04/06 người).

- Năm 2023¹⁹: Sở Tư pháp được giao 31 biên chế công chức và 39 biên chế viên chức.

Tính đến 31/12/2023, số biên chế có mặt tại Sở Tư pháp là 30/31 người. Trong năm, có 01 công chức bị kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc²⁰ (tháng 4/2023); có 01 công chức nghỉ hưu theo quy định (tháng 8/2023); có 01 công chức xin nghỉ việc (tháng 11/2023). Sở Tư pháp tiếp nhận vào công chức 03 người (02 công chức tháng 4/2023 và 01 công chức tháng 12/2023). Không có hợp đồng lao động thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ.

Đơn vị sự nghiệp công lập đang thực hiện 37/39 biên chế viên chức được giao (Trung tâm Trợ giúp pháp lý 19/19 người, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản 07/08 người; Phòng Công chứng số 5 đủ 06/06 người; Phòng Công chứng số 4 có 04/06 người).

- Năm 2024²¹: Sở Tư pháp được giao 31 biên chế công chức và 33 biên chế viên chức.

¹⁸ Thông báo số 132/TB-SNV ngày 28/12/2021 của Sở Nội vụ giao chỉ tiêu biên chế công chức năm 2022 cho Sở Tư pháp.

- Thông báo số 163/TB-SNV ngày 28/12/2021 của Sở Nội vụ giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp năm 2022.

¹⁹- Thông báo số 08/TB-SNV ngày 05/01/2023 của Sở Nội vụ giao chỉ tiêu biên chế công chức năm 2023 của Sở Tư pháp;

- Thông báo số 39/TB-SNV ngày 06/01/2023 của Sở Nội vụ giao số lượng biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp năm 2023;

²⁰ Quyết định số 29/QĐ-STP ngày 24/03/2023 về việc Xử lý kỷ luật công chức, Bà Bùi Thị mai Liên, nguyên Trưởng phòng Hành chính tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng bị xử lý kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc

²¹) - Quyết định số 2622/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng về giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính sự nghiệp năm 2024;

Tính đến 31/12/2024, Sở Tư pháp đang thực hiện 29/31 biên chế công chức được giao. Có 01 công chức xin chuyển công tác (tháng 04/2024). Không có hợp đồng lao động thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ.

+ Đơn vị sự nghiệp công lập đang thực hiện 31/33 biên chế viên chức được giao²² (Trung tâm Trợ giúp pháp lý 18/19 người, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản 07/08 người; Phòng Công chứng số 5 đủ 06/06 người).

- Năm 2025²³: Sở Tư pháp được giao 31 biên chế công chức và 33 biên chế viên chức.

+ Tính đến 02/4/2025, Sở Tư pháp đang thực hiện 29/31 biên chế công chức được giao. Không có hợp đồng lao động thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ.

- Đơn vị sự nghiệp công lập đang thực hiện 31/33 biên chế viên chức được giao (Trung tâm Trợ giúp pháp lý 18/19 người, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản 07/08 người; Phòng Công chứng số 5 đủ 06/06 người).

3.4. Về thực hiện phân cấp quản lý

Sở Tư pháp đã thực hiện phân cấp quản lý cán bộ theo Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công, viên chức, người quản lý doanh nghiệp tỉnh Lâm Đồng.

4. Cải cách chế độ công vụ

4.1. Kết quả chủ yếu đã đạt được

a) Tình hình xây dựng, ban hành và thực hiện các quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức

- Giai đoạn 2021-2025, Sở Tư pháp luôn chú trọng thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách theo quy định của nhà nước đối với công chức, viên chức. Sắp xếp tổ chức bộ máy, bố trí công chức theo đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt.

- Năm 2024: Ngày 22/7/2024, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 49/KH-STP về định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức;

- Quyết định số 2614/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng về giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập và số lượng người làm việc cho các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

²²- Phòng Công chứng số 4: được giao 06 người làm việc. Phòng đã thực hiện được 04/06 viên chức làm việc tại đơn vị. Không có hợp đồng lao động thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ. Tuy nhiên, theo Quyết định số 1450/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 của UBND tỉnh giao quyền tự chủ tài chính cho 19 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngân sách tỉnh giai đoạn 2023-2025 thì Phòng công chứng 4 chuyển thành đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên nên số lượng 06 biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước sẽ chuyển thành hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp nên tình giảm được 06 biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

²³- Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 02/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước tỉnh Lâm Đồng năm 2025.

- Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 02/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập và biên chế trong các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng năm 2025.

luân chuyển, điều động người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc Sở Tư pháp năm 2024 thay thế cho Kế hoạch số 30/KH-STP ngày 20/5/2024 của Sở Tư pháp Lâm Đồng về định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức; luân chuyển, điều động người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc Sở Tư pháp năm 2024.

b) Việc thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức (thi tuyển, xét tuyển)

- Giai đoạn 2021- 2025, Sở Tư pháp có 02 đợt tuyển dụng viên chức; số lượng viên chức được tuyển dụng là 05 viên chức, cụ thể:

- Năm 2023 Sở Tư pháp đã tổ chức 02 đợt tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lâm Đồng bằng hình thức xét tuyển, không tổ chức thi tuyển. Kết quả tuyển dụng được 05 viên chức.

Đợt I/2023: tuyển dụng 03 viên chức.

Đợt II/2023: tuyển dụng 02 viên chức.

- Về thực hiện đánh giá CCVC: Sở Tư pháp đã triển khai thực hiện đánh giá CCVC theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của tỉnh.

Năm 2022 tuyển dụng 01 công chức bằng hình thức thi tuyển (UBND tỉnh tổ chức thi tuyển công chức).

Việc thi tuyển công chức, xét tuyển viên chức đều thực hiện nghiêm túc theo quy định, không xảy ra trường hợp vi phạm nào.

c) Tình hình thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, đề bạt công chức, viên chức

20 lãnh đạo, quản lý được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trong giai đoạn thanh tra. Viên chức được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đáp ứng đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn; trình tự, thủ tục đã thực hiện đảm bảo theo quy định.

Năm 2021: Bổ nhiệm 03 trường hợp, bổ nhiệm lại 12 trường hợp.

Năm 2023: Bổ nhiệm 01 trường hợp; bổ nhiệm lại 01 trường hợp.

Năm 2024: Bổ nhiệm lại 03 trường hợp.

d) Kết quả thực hiện thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo

- Giai đoạn 2021-2025 Không có tổ chức thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo, không có trường hợp thi thăng hạng viên chức.

- Giai đoạn 2021-2025 có 06 công chức thi nâng ngạch công chức từ Chuyên viên lên Chuyên viên chính (năm 2021 - 02 trường hợp, năm 2022 - 02 trường hợp và năm 2023 - 02 trường hợp).

đ) Công tác đánh giá, phân loại; đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức

- Thực hiện Luật Cán bộ, công chức 2008; Luật Viên chức 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức 2019; Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 48/2023/NĐ-CP

ngày 17/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; Quyết định số 165/QĐ-STP ngày 02/8/2024 của Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng đối với công chức, viên chức Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng và các văn bản hướng dẫn của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp đã hướng dẫn các phòng chuyên môn và đơn vị sự nghiệp trực thuộc thực hiện theo đúng quy trình, thủ tục đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức hàng năm theo quy định.

- Ngày 17/11/2022 Sở Tư pháp ban hành Quyết định số 131/QĐ-STP về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng đối với công chức, viên chức Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng; đến ngày 02/8/2024 Sở Tư pháp ban hành Quyết định số 165/QĐ-STP thay thế Quyết định số 131/QĐ-STP; Quy chế này quy định việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và cụ thể hóa về trình tự, thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng đối với CCVC của Sở Tư pháp (trừ các chức danh thuộc thẩm quyền đánh giá của Chủ tịch UBND tỉnh).

+ Năm 2021: Tổng số 38 công chức, viên chức đề nghị đánh giá, xếp loại; trong đó, 01 công chức thuộc thẩm quyền đánh giá của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng; 37 công chức, viên chức thuộc thẩm quyền đánh giá của Giám đốc Sở Tư pháp (11 công chức, viên chức đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 26 công chức, viên chức đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ); các viên chức, người lao động còn lại do Thủ trưởng Đơn vị sự nghiệp thuộc Sở đánh giá, xếp loại.

+ Năm 2022: Tổng số 38 công chức, viên chức đề nghị đánh giá, xếp loại; trong đó, 01 công chức thuộc thẩm quyền đánh giá của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng (Giám đốc); 37 công chức, viên chức thuộc thẩm quyền đánh giá của Giám đốc Sở Tư pháp (11 công chức, viên chức đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 26 công chức, viên chức đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ); các viên chức, người lao động còn lại do Thủ trưởng Đơn vị sự nghiệp thuộc Sở đánh giá, xếp loại.

+ Năm 2023: Tổng số 40 công chức, viên chức đề nghị đánh giá, xếp loại; trong đó, 01 công chức thuộc thẩm quyền đánh giá của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng (Giám đốc); 39 công chức, viên chức thuộc thẩm quyền đánh giá của Giám đốc Sở Tư pháp (11 công chức, viên chức đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 28 công chức, viên chức đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ); các viên chức, người lao động còn lại do Thủ trưởng Đơn vị sự nghiệp thuộc Sở đánh giá, xếp loại.

+ Năm 2024: Tổng số 38 công chức, viên chức đề nghị đánh giá, xếp loại; trong đó, 01 công chức thuộc thẩm quyền đánh giá của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng (Giám đốc); 37 công chức, viên chức thuộc thẩm quyền đánh giá của Giám đốc Sở Tư pháp (10 công chức, viên chức đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 27 công chức, viên chức đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ); các viên chức, người lao động còn lại do Thủ trưởng Đơn vị sự nghiệp thuộc Sở đánh giá, xếp loại.

- Nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức, năng lực công tác cho đội ngũ CCVC Sở Tư pháp nhằm đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, hàng năm Sở Tư pháp đều ban hành Kế hoạch về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức²⁴.

+ Năm 2021: cử 04 viên chức tham gia đào tạo Trung cấp lý luận chính trị; 05 học viên tham gia đào tạo nghề công chứng (01 công chức, 02 viên chức, 02 HĐLĐ công tác tại đơn vị sự nghiệp thuộc Sở); 01 công chức, 01 viên chức tham gia Lớp bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính (trực tuyến); 02 công chức, 03 viên chức tham gia Lớp bồi dưỡng ngạch chuyên viên; 01 công chức tham gia Lớp nghiệp vụ thanh tra viên (trực tuyến); 02 công chức tham gia Lớp bồi dưỡng nghiệp vụ phòng, chống tham nhũng.

+ Năm 2022: Đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị: Trung cấp 05 người (trong đó: Công chức 02, viên chức 03); Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý: 19 người (trong đó: Công chức 05, viên chức 14); Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh: 40 người (trong đó: Công chức 14, viên chức 26); Bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm chuyên môn nghiệp vụ: 43 người (trong đó: Công chức 20, viên chức 23); Bồi dưỡng kiến thức dân tộc: 02; Bồi dưỡng nguồn nhân lực chuyển đổi số: 01; Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ: Cử nhân tiếng anh 07 người.

+ Năm 2023: Sở Tư pháp đã cử công chức, viên chức tham gia lớp Trung cấp Lý luận chính trị khóa 38, hệ tập trung; Lớp bồi dưỡng ngạch chuyên viên Khóa 83; rà soát cử CCVC tham gia lớp đào tạo, bồi dưỡng lãnh đạo cấp Sở và tương đương năm 2022.; cử công chức tham gia bồi dưỡng quốc phòng an ninh cho đối tượng II, III.

+ Năm 2024: Kết quả đào tạo, bồi dưỡng: Đào tạo Trung cấp lý luận chính trị, Sở Tư pháp đã cử 01 công chức và 02 viên chức tham gia đào tạo Trung cấp lý luận chính trị (Trong đó: hệ tập trung là 02, hệ không tập trung là 01) đối với công chức, viên chức được quy hoạch các chức danh phó trưởng phòng thuộc sở và các chức danh phó, trưởng các phòng thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Sở. Về bồi dưỡng nghiệp vụ: Bồi dưỡng QLNN Chuyên viên chính: 01 công chức; Bồi dưỡng QLNN Chuyên viên: 07 CC,VC (trong đó: Công chức 01 và Viên chức 06); Bồi dưỡng nghiệp vụ Thanh tra viên: 01 công chức; Bồi dưỡng trưởng đoàn Thanh tra: 01 công chức; Bồi dưỡng quản lý cấp phòng và tương đương: 03 CC,VC (trong đó: 01 công chức, 02 viên chức); Cập nhật kiến thức quốc phòng và an ninh đối tượng 2: 01 công chức; Tập huấn dân quân tự vệ: 06 viên chức; Nghiệp vụ Luật sư: 02 viên chức; Bồi dưỡng nghiệp vụ khác: 23 lượt công chức, viên chức (trong đó: công chức là 17, viên chức là 06).

e) Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính

²⁴) Kế hoạch số 43/KH-STP ngày 15/12/2020 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2021.

- Kế hoạch số 68/KH-STP ngày 23/12/2021 Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2022.
 - Kế hoạch số 01/KH-STP ngày 12/01/2024 Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2024.
 - Kế hoạch số 01/KH-STP ngày 02/01/2025 Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2025.

- Sở Tư pháp thành lập Tổ Thanh tra công vụ Sở Tư pháp gồm 09 thành viên và bộ phận giúp việc gồm 02 thành viên. Tổ Thanh tra công vụ Sở Tư pháp và Bộ phận giúp việc có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ giám sát, kiểm tra thường xuyên hoặc đột xuất việc chấp hành giờ giấc làm việc theo quy định đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở Tư pháp; triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn có liên quan, định kỳ báo cáo theo yêu cầu.

+ Hàng năm Giám đốc Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch về kiểm tra công vụ²⁵ nhằm nâng cao trách nhiệm của CCVC, NLĐ trong thực thi công vụ, đạo đức nghề nghiệp, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, nội quy, quy chế của đơn vị. Trong giai đoạn 2021-2025 không có trường hợp vi phạm công vụ.

- Ngày 17/11/2022 Sở Tư pháp ban hành Quyết định số 130/QĐ-STP Quy chế Văn hóa công sở Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng, quy định về chế độ làm việc, ra vào cơ quan, trang phục, các chuẩn mực xử sự, giao tiếp trong thi hành nhiệm vụ, công vụ, trong quan hệ xã hội, việc bài trí trụ sở cơ quan, tổ chức ngày lễ, các hoạt động khác của Sở Tư pháp.

+ Công chức, viên chức và người lao động Sở Tư pháp luôn thực hiện nghiêm túc quy chế văn hóa công sở, trong giai đoạn 2021-2025 không có trường hợp CCVC, NLĐ vi phạm.

- Năm 2023 Sở Tư pháp có 01 trường hợp công chức bị xử lý kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc do đã bị xử lý kỷ luật đảng bằng hình thức Khai trừ theo Quyết định số 35-QĐ/UBKTĐUK ngày 06/3/2023 của Ủy ban kiểm tra, Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh Lâm Đồng (Quyết định số 29/QĐ-STP ngày 24/3/2023 của Sở Tư pháp).

g) Tình hình ban hành và kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút người có tài năng vào làm việc

Ngày 8/8/2024, Sở Tư pháp đã có văn bản số 1227/STP-TH&PBGDPL gửi Sở Nội vụ tỉnh về việc đăng ký nhu cầu tuyển dụng công chức đối với sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ là 02 người, tuy nhiên đến 13/11/2024 Sở Tư pháp đã có Văn bản số 1926/STP-TH&PBGDPL gửi Sở Nội vụ tỉnh về việc điều chỉnh đăng ký nhu cầu tuyển dụng công chức theo Đề án thu hút tỉnh Lâm Đồng đối với sinh viên tốt nghiệp xuất sắc năm 2024. Theo đó, Sở Tư pháp đăng ký 01 chỉ tiêu là sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ.

5. Cải cách tài chính công

Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý hành chính tại cơ quan: Sở Tư pháp tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP, ngày 17/10/2015 và biên chế và kinh phí 05 đơn vị sự nghiệp thực hiện theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 sửa đổi một số điều Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/01/2015; thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý tài

²⁵) Kế hoạch số 52/KH-STP ngày 14/6/2023; Kế hoạch số 25/KH-STP ngày 23/02/2024; Kế hoạch số 12/KH-STP ngày 26/02/2025.

chính công, nghiêm túc triển khai thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ đối với các chế độ liên quan đến quyền, nghĩa vụ công chức, viên chức trong cơ quan. Ngày 24/8/2024, Sở đã ban hành Quyết định số 194/QĐ-STP về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của Sở Tư pháp. Ngày 15/8/2024, Sở đã ban hành Quyết định số 87/QĐ-STP về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ của Văn phòng Sở Tư pháp.

Thực hiện phân bổ dự toán thu, chi ngân sách hàng năm thực hiện theo quy định, trong đó xác định tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện quy định về quản lý tài sản, sử dụng tài sản công: Thực hiện nghiêm theo Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 01/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công và Văn bản số 967/UBND-TH2 ngày 13/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập: Tiếp tục thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 và triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.

6. Về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

6.1. Kết quả chủ yếu đạt được

Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 908/KH-UBND ngày của Ủy ban nhân dân tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 30/KH-STP ngày 14/9/2021 của Sở Tư pháp về triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025.

Hệ thống thư điện tử công vụ được triển khai đến toàn bộ CCVC. Đến nay sở đã triển khai 53 tài khoản thư điện tử công vụ cho công chức và các phòng, đơn vị trực thuộc sở.

Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp cung cấp đầy đủ các văn bản chỉ đạo, điều hành và thông tin hoạt động của sở.

Tổ chức, triển khai sử dụng chữ ký số cá nhân (ưu tiên ký số từ xa theo Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3/2022) để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đảm bảo giá trị pháp lý của các văn bản điện tử; triển khai tích hợp chữ ký số vào các Cổng dịch vụ công của cơ quan nhà nước để người dân, doanh nghiệp thực hiện các dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng.

Các công văn đi và công văn đến của Sở được thực hiện tiếp nhận, xử lý, phát hành qua hệ thống điều hành văn bản Egov của tỉnh (trừ các văn bản mật) theo đúng quy định.

Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh công bố, công khai thủ tục hành chính lĩnh vực trợ giúp pháp lý tại Quyết định số 375/QĐ-UBND ngày 24/02/2025

Công bố Danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực và nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

- Đối với các thủ tục hành chính về Cấp phiếu lý lịch tư pháp, Sở Tư pháp vẫn tiếp tục triển khai thực hiện việc đăng ký cấp trả kết quả trực tuyến theo phần mềm Quản lý lý lịch tư pháp dùng chung của Bộ Tư pháp, các thông tin lý lịch tư pháp; Cổng dịch vụ công quốc gia và phần mềm một cửa điện tử: <https://motcua.lamdong.gov.vn/> từ ngày 01/01/2025 đến 28/02/2025.

+ Triển khai thực hiện Nghị định số 39/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện chuyển giao, tiếp nhận nhiệm vụ quản lý về lý lịch tư pháp từ Sở Tư pháp sang Công an tỉnh của Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng, ngày 18/02/2025, Sở Tư pháp và Công an tỉnh đã ký kết chuyển giao nhiệm vụ Quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp và dịch vụ công cấp Phiếu LLTP. Từ ngày 01/03/2025, Sở Tư pháp kết thúc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp và thực hiện dịch vụ công cấp Phiếu lý lịch tư pháp, chuyển giao nguyên trạng nhiệm vụ quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp và thực hiện dịch vụ công cấp Phiếu lý lịch tư pháp sang Công an tỉnh.

Sở Tư pháp đã thực hiện việc niêm yết công khai đầy đủ danh mục thủ tục hành chính (gắn mã QR) tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh theo đúng quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ và đồng thời cập nhật song song trên trang Thông tin điện tử của Sở: <http://stp.lamdong.gov.vn/>.

- Về áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính

100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đã được xây dựng và áp dụng quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết TTHC trên Cổng dịch vụ công của tỉnh theo quy định.

Tiếp tục ứng dụng Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong một số lĩnh vực như: Hành chính tư pháp, Bảo trợ tư pháp, năm 2024 Sở đã ban hành các văn bản:

Hàng năm, ban hành Mục tiêu chất lượng TCVN ISO 9001:2015 tại Sở Tư pháp; Sở tay Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

Ban hành Quyết định số 149/QĐ-STP ngày 19/7/2024 về việc kiện toàn Ban chỉ đạo ISO thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Sở Tư pháp với 07 thành viên, đồng chí Giám đốc Sở là Trưởng Ban, Đồng chí Trưởng phòng Phòng Tổng hợp và Phổ biến giáo dục pháp luật là Phó trưởng ban; Quyết định số 150/QĐ-STP ngày 19/7/2024 của Giám đốc Sở về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

Thực hiện công bố lại HTQLCL khi có sự thay đổi thủ tục hành chính từ 134 TTHC năm 2023 lên 137 TTHC năm 2024 tại Quyết định số 150/QĐ-STP ngày 19/7/2024 của Giám đốc Sở về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

Cử 04 công chức tham gia lớp tập huấn “Hướng dẫn áp dụng, duy trì và đánh giá nội bộ HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính nhà nước” do Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lâm Đồng tổ chức (04 công chức đều nhận được Giấy chứng nhận đã tham dự và hoàn thành khóa đào tạo Chuyên gia đánh giá nội bộ hệ thống quản lý chất lượng tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015).

6.2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) *Tồn tại, hạn chế*: Một số công chức viên chức của Sở chưa nắm hết các thao tác và sử dụng trên môi trường mạng chưa đảm bảo yêu cầu; Việc khai thác hộp thư điện tử công vụ chưa thường xuyên của một số công chức, viên chức trong hoạt động chuyên môn làm cho gián đoạn sự chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo cấp trên. Về hạ tầng cơ sở dữ liệu chưa đảm bảo, hệ thống chính quyền điện tử đang trong giai đoạn hoàn thiện và từng bước phát triển, còn thiếu đồng bộ, chưa đảm bảo hoạt động thống nhất.

b) *Nguyên nhân*: Đội ngũ công chức viên chức của Sở chưa được đào tạo 100% về chuyển đổi số hướng đến chính quyền điện tử, chính quyền số; Cơ sở hạ tầng mạng thông tin của các cơ quan, đơn vị còn yếu và chưa đồng bộ; nguồn lực đầu tư cho ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử chưa được quan tâm đúng mức.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ CÁI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC TRONG GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Những kết quả tích cực đạt được

- Cơ bản hoàn thiện hệ thống thể chế của nền hành chính nhà nước, tiếp tục hoàn thiện thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, phù hợp với chủ trương yêu cầu của Đảng và Nhà nước. Thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng, phát triển Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số.

Triển khai thực hiện có hiệu quả việc kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật; tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm tại địa phương.

Triển khai thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của tỉnh.

- Chất lượng giải quyết thủ tục hành chính được cải thiện. Cơ chế một cửa được duy trì, mở rộng và nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho người dân.

Chủ động rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện đề nghị đơn giản hóa; loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý.

- Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước được sắp xếp tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, quả. Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị đạt yêu cầu theo Nghị quyết của Chính phủ đề ra.

- Cải cách chế độ công vụ: Công tác xây dựng và nâng cao đội ngũ công chức, viên chức được quan tâm, cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm theo quy định.

- Công tác tài chính công đã đạt được kết quả tích cực, luôn công khai minh bạch trong thực hiện ngân sách.

- Tăng cường công tác ứng dụng công nghệ thông tin, từng bước phấn đấu xây dựng theo hướng Chính phủ điện tử, Chính quyền số.

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan còn hạn chế.

- Công tác tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến được tuyên truyền thường xuyên nhưng số lượng hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công còn hạn chế. Một phần do việc thực hiện các bước tạo tài khoản và nộp hồ sơ còn gặp nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, phần lớn cá nhân, tổ chức vẫn còn tâm lý cho rằng việc thực hiện thủ tục hành chính trực tiếp là thiết thực và nhanh chóng nhất; đặc biệt đối với bộ phận người dân còn hạn chế trong việc sử dụng công nghệ thông tin, thiết bị máy tính, internet....

Hiệu quả vận hành của Cổng Dịch vụ công quốc gia còn chậm, phát sinh nhiều lỗi khi đăng nhập nên thường gây mất thời gian, tạo tâm lý ngại của người dân thực hiện các thủ tục trực tuyến.

3. Những bài học kinh nghiệm trong triển khai cải cách hành chính

- Cần nâng cao nhận thức, vai trò trong công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về cải cách hành chính.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu tại cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Quan tâm sát sao, chỉ đạo kịp thời và xác định rõ các mục tiêu cải cách hành chính để triển khai hiệu quả công tác cải cách hành chính, đảm bảo tính thiết thực và khả thi.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đánh giá trong quá trình triển khai công tác cải cách hành chính.

- Mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ công tác cải cách hành chính cho công chức, viên chức.

Phần thứ hai

ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2026-2030

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước

Xây dựng lộ trình, kế hoạch nâng cấp hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin đảm bảo an toàn thông tin gắn với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin; chú trọng thực hiện chuyển đổi số trong việc xây dựng dữ liệu, phần mềm chuyên ngành để nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, như công tác quản lý cán bộ, tài sản công ...; thực hiện tốt công tác quản trị, đăng tin bài, cập nhật, duy trì Cổng Thông tin điện tử nhằm phát huy tối đa hiệu quả công tác cải cách hành chính.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội.

2. Yêu cầu

Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước; tiếp tục đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC.

Tiếp tục triển khai thực hiện thường xuyên việc chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết nhiệm vụ chuyên môn.

Thường xuyên rà soát, cập nhật, niêm yết công khai TTHC theo quy định; nâng cao chất lượng giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2026-2030

1. Về cải cách thể chế

Tập trung xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật.

Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật.

Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật:

Xây dựng đội ngũ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển chung của đất nước.

Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

2. Về cải cách hành chính

Đẩy mạnh đơn giản hóa thủ tục hành chính.

100% thủ tục hành chính, có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 50% trở lên.

Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 95%.

3. Về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.

Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức các cơ quan, đơn vị, giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ.

4. Về cải cách chế độ công vụ

Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý.

Hoàn thiện quy định về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; xây dựng và ban hành quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ.

5. Về cải cách tài chính công

Hoàn thiện đầy đủ và đồng bộ hệ thống pháp luật để thể chế hóa các chủ trương của Đảng về đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp.

Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng có hiệu quả và tiết kiệm nguồn ngân sách nhà nước.

Hoàn thiện cơ chế tài chính tại các đơn vị hành chính sự nghiệp.

6. Về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy hoàn thành xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị.

Phần thứ ba

NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề xuất Chính phủ, Bộ Tư pháp hoàn thiện thể chế về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, khắc phục những hạn chế của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP theo hướng xây dựng Luật theo dõi tình hình thi hành pháp luật nhằm nâng cao tính khả thi và hiệu lực áp dụng, đồng thời cũng là hoàn thiện tính đầy đủ, đồng bộ, thống nhất của văn bản quy phạm pháp luật trong hoạt động xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật với công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

2. Về các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật: Theo Nghị định 59/2012/NĐ-CP, các hình thức theo dõi thi hành pháp luật chưa đa dạng, chủ yếu thông qua các hoạt động kiểm tra và thu thập thông tin từ báo cáo của các cơ quan, đơn vị. Việc tổ chức điều tra, khảo sát, thu thập và xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật chất lượng chưa cao, do hình thức, nội dung, đối tượng được lấy ý kiến khi điều tra, khảo sát chưa phù hợp. Do vậy, cần quy định rõ ràng, cụ thể nội dung điều tra, khảo sát, thăm dò ý kiến, quy trình thực hiện, tăng suất thực hiện...; hình thức thực hiện điều tra, khảo sát cũng cần đa dạng hơn như qua phương tiện thông tin đại chúng, báo chí... Đặc biệt, gắn hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật với hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật từng lĩnh vực cụ thể của bộ, ngành, địa phương để đảm bảo sự triển khai khoa học, chặt chẽ, thống nhất từ khâu xây dựng dự thảo, ban hành pháp luật và tổ chức thực hiện pháp luật.

3. Về tổ chức bộ máy làm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật: Đặc thù của công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật thường gắn liền với việc triển khai, tổ chức thi hành pháp luật của từng ngành khác nhau. Do vậy, cần quy định về trách nhiệm của các ngành, các cấp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật rõ hơn, cụ thể hơn. Làm rõ đây là nhiệm vụ của các ngành, cơ quan, đơn vị gắn liền với hoạt động tham mưu, phụ trách, quản lý đối với lĩnh vực được phân công, đồng thời quy định rõ đội ngũ làm công tác này phải là chuyên trách, có tính chuyên sâu.

4. Đề xuất Chính phủ, Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung Nghị định số 59/2012/NĐ-CP theo hướng không chỉ giao cho Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp cấp xã giúp UBND các cấp theo dõi chung tất cả các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý ở địa phương mà quy định trên cơ sở Chương trình, kế hoạch theo dõi lĩnh vực trọng tâm thuộc ngành nào thì ngành đó chịu trách nhiệm chủ trì giúp UBND cùng cấp thực hiện việc đôn đốc, theo dõi, tổng hợp báo cáo và đề xuất kiến nghị các giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật chuyên ngành. Quy định như vậy sẽ phù hợp với đặc thù công tác của từng ngành, tránh qua trung gian là ngành Tư pháp tạo nên tình trạng đùn đẩy, né tránh như hiện nay (các ngành hầu như ỷ lại, trông chờ vào cơ quan Tư pháp - cơ quan chủ trì, tổ chức các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật và tổng hợp báo cáo). Thực tế qua theo dõi, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND có lĩnh vực trọng tâm được lựa chọn theo dõi chưa nâng cao trách nhiệm trong tham mưu triển khai các văn bản pháp luật lĩnh vực mình phụ trách, không triển khai thực hiện các hoạt động theo dõi, đánh giá, tổng kết tình hình thi hành pháp luật theo yêu cầu mang tính chuyên sâu, chuyên nghiệp như Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và các văn bản

hướng dẫn thi hành đã quy định, hướng dẫn và do vậy chất lượng công tác đánh giá và hoàn thiện pháp luật còn nhiều hạn chế, tính kịp thời, đầy đủ; tính thống nhất, đồng bộ, tính khả thi chưa đạt yêu cầu so với thực tiễn (có văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực thi hành chưa lâu đã phát sinh bất cập dẫn đến phải thực hiện sửa đổi, bổ sung, thay thế gây tốn kém, lãng phí). Mặt khác khi theo dõi tình hình thi hành pháp luật đối với một lĩnh vực, chuyên ngành bất kỳ nào đó, công chức Tư pháp phải tự nghiên cứu, tìm hiểu các văn bản quy định về lĩnh vực chuyên ngành đó trong khi không đủ nguồn lực, không đủ nguồn thông tin, không có quá trình tiếp cận nên mất nhiều thời gian mà chất lượng không sâu, khó phát hiện những vướng mắc, bất cập nên cũng hạn chế trong đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định của pháp luật lĩnh vực chuyên ngành liên quan.

5. Kiến nghị Bộ Tư pháp tăng cường tập huấn nghiệp vụ công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, công tác pháp chế cho cán bộ, công chức các địa phương nhằm nâng cao năng lực tham mưu cho thủ trưởng đơn vị, chính quyền các cấp thực hiện tốt hơn công tác quản lý nhà nước lĩnh vực theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

6. Kiến nghị Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Tài chính có quy định, hướng dẫn cụ thể về mức hỗ trợ cho người làm công tác pháp chế, trong đó có công tác theo dõi thi hành pháp luật.

7. Đề nghị Bộ Tư pháp tổ chức tổng kết việc thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra văn bản; rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL theo từng khu vực, từng cụm để các địa phương có cơ hội học tập kinh nghiệm, đồng thời nhân rộng cách thức mô hình ha, hiệu quả được áp dụng nhân rộng trong công tác này ở các địa phương trong khu vực.

Trên đây là báo cáo sơ kết 05 năm (2021-2025) thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 và Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy; đề xuất nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 của Sở Tư pháp, kính gửi Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng tổng hợp./.

(Gửi kèm theo Phụ lục về Cải cách hành chính).

Nơi nhận:

- Sở Nội Vụ;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Website Sở;
- Lưu: VT, TH&PBGDPL.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quang Tuyền